

Số: 230/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 28 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 347/2020/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 09 năm 2020 giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Phùng Thị Khánh L, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số nhà 40, đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

* **Bị đơn:** Anh Tạ Quốc T, sinh năm 1996

HKTT: Thôn N, xã N, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở: Số 191, đường C, quận C, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Khánh L và anh Tạ Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Phùng Thị Khánh L trực tiếp nuôi con chung là Tạ Nhật A, sinh ngày 17/3/2018. Về cấp dưỡng các bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về án phí: Chị Phùng Thị Khánh L chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001551 ngày 15/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Trả lại chị L 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP B;
- VKSNDTP B;
- UBND xã N, huyện A, tỉnh Hưng Yên
(GCNKH số 42 ngày 01/10/2017);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Ân